

Bản án số: 164/2017/HSST

Ngày: 12-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Huệ;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh;
2. Ông Đào Văn Nô.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 163/2017/HSST ngày 16/11/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2017/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

NVU, sinh năm 1996, tại Bình Dương; tên gọi khác: Tuấn; địa chỉ thường trú: Số 10/1, Tổ 1, Khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh DB; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 01/12; con ông N, sinh năm 1952 và bà Đ, sinh năm 1953; bị cáo có 06 anh chị, lớn nhất sinh năm 1976 và nhỏ nhất sinh năm 1991; vợ: C, sinh năm 1996; bị cáo có 01 con: P, sinh ngày 31/5/2015; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 29/8/2017, bị bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên bắt tạm giữ sau đó chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông NTH, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh DB; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông PMT, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp N, xã A, huyện P, tỉnh DB; vắng mặt;

2. Ông LHVH, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ 9, K12, xã L, huyện LT, tỉnh ĐN; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

NVU, là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 02 năm 2016. U có quen biết với đối tượng tên Hùng (không rõ nhân thân lai lịch).

Khoảng 06 giờ 00 ph U ngày 29/8/2017, U đang ở tại nhà thuộc khu phố Bình Hòa 1, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì U gọi vào số 01889.095.195 của Hùng hỏi mua ma túy với số tiền là 6.000.000 đồng, Hùng đồng ý và hẹn giao ma túy cho U tại khu vực gần cầu Phú Cường thuộc xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.

Đến khoảng 7 giờ 30 ph U cùng ngày, U điều khiển xe mô tô biển số 61N4 – 7563 đến khu vực cầu Phú Cường, U gọi điện thoại cho Hùng ra để giao ma túy cho U. Khoảng 10 ph U sau, Hùng điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chạy đến chỗ U đang đứng đợi bên lề đường. Tại đây, U lấy trong túi quần bên trái ra 6.000.000 đồng đưa cho Hùng và Hùng đưa cho U 01 hộp thuốc tây hiệu Panadol bên trong chứa 01 túi ny lon miệng kéo dính. Khi nhận ma túy từ Hùng, U không mở ra kiểm tra mà treo lên móc của xe 61N4 – 7563, sau đó điều khiển xe 61N4 – 7563 chạy về. Đến khoảng 08 giờ 30 ph U cùng ngày, khi U điều khiển xe về gần đến nhà thì dừng lại lấy hộp thuốc bên trong có chứa ma túy bỏ vào túi quần bên phải của U đang mặc. Đến khoảng 11 giờ 00 ph U cùng ngày, U lấy hộp thuốc mở ra xem thì thấy bên trong hộp có 01 túi ny lon miệng kéo dính, trong gói có ma túy đá, U phân ra thành 07 gói nhỏ rồi dùng hộp quẹt gas hàn kín và còn để lại một ít ma túy đá trong gói ny lon miệng kéo dính để sử dụng. Mục đích U dự định phân ra các gói nhỏ là để vừa sử dụng và vừa bán cho các đối tượng nghiện trên địa bàn Thủ Dầu Một.

Sau khi phân chia ma túy xong, U bỏ tất cả 07 gói ma túy nhỏ vào trong gói ny lon miệng kéo dính (trong gói ny lon miệng kéo dính này có sẵn một ít ma túy đá) rồi U gấp lại bỏ vào trong hộp singum Doublemint và cất trong túi quần bên phải rồi xem ti vi.

Đến khoảng 16 giờ 45 ph U cùng ngày, U mặc áo khoác màu trắng và lấy hộp singum Doublemint ở túi quần bên phải mở ra và mở gói ny lon miệng kéo dính ra rồi lấy 01 gói ny lon hàn kín bỏ vào túi áo khoác bên phải màu trắng U đang mặc để đi lên khu vực Công viên phường Phú Cường thuộc thành phố Thủ Dầu Một tìm bạn tên Cường (không rõ nhân thân lai lịch) và bạn của Cường để cùng nhau sử dụng. Riêng số ma túy còn lại gồm 06 gói ny lon hàn kín và 01 gói ny lon miệng kéo dính thì U bỏ tất cả vào hộp singum Doublemint cất vào túi quần bên phải của U. Sau đó, U điều khiển xe mô tô biển số 61N4 - 7563 đi tìm tiệm sửa xe để thay nhớt.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi U điều khiển xe đến ngã ba phường Tân Phước Khánh thì bị lực lượng Công an phường Tân Phước Khánh phối hợp cùng với Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương yêu cầu dừng lại để tiến hành kiểm tra và phát hiện số ma túy giấu trong người của U nên mời U về trụ

sở làm việc. Tại Công an phường Tân Phước Khánh, U khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Công an phường Tân Phước Khánh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ gồm: 01 xe mô tô Sirius màu sơn hồng, biển số 61N4-7563; số máy 5C64571248; số khung RLCS5C64BY571241; 01 áo khoác màu trắng, hai bên tay áo có viền đen, phía trước ngực áo phía bên trái có số “07”; 01 gói ny lon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đục; 01 hộp kim loại màu xanh có dòng chữ DOUBLEMINT bên trong có 06 gói ny lon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng đục và 01 gói ny lon miệng kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đục.

Công an phường Tân Phước Khánh chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên để thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tạm giữ các đồ vật, giấy tờ, tài sản có liên quan gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng, số Imel: 358756050378061 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số Imel: 354434062018562.

Tại bản Kết luận giám định số 396/MT-PC54 ngày 01/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể (M1-1), (M1-2), (M2) gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 5,9321 gam (M1-1); 1,4909 gam (M1-2), 0,7031 gam (M2), loại Methamphetamine (BL 38).

Đối với xe mô tô biển số 61N4 - 7563; số máy 5C64571248; số khung RLCS5C64BY571241, kết quả trả lời xác minh phương tiện giao thông đường bộ của Đội Cảnh sát giao thông - Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương như sau: Xe mô tô biển số 61N4 – 7563, có số máy 61N4-7563, số khung 61N4-7563, nhãn hiệu DONSHI do ông Đ, (sinh năm 1967; địa chỉ thường trú: Số khu phố H, phường H, thị xã T, tỉnh DB) đứng tên chủ sở hữu; xe mô tô có số máy 5C64571248; số khung RLCS5C64BY571241 có biển số đăng ký là 61C1 - 140.12, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius do NTH (sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh B) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Kết quả tra cứu, xe mô tô biển số 61N4 – 7563 và 61C1 - 140.12 không có trong dữ liệu xe máy vật chứng.

Ông Đ khai: Xe mô tô biển số 61N4 – 7563, số máy 61N47 563, số khung 61-N4 7563 được ông Đ mua năm 2006 với số tiền 7.000.000 đồng. Năm 2008, ông Đ bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch.

Ông NTH khai: Xe mô tô biển số 61C1 - 140.12, số máy 5C64571248; số khung RLCS5C64BY571241 do ông NTH mua năm 2011 với số tiền là 21.000.000 đồng. Năm 2011, ông NTH bán xe này cho ông NTT (sinh năm 1979; địa chỉ: Số 47/17, khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh DB) với số tiền 14.000.000 đồng. Việc mua bán không làm thủ tục sang tên theo quy định. Năm 2013, ông NTT giao xe mô tô biển số 61C1 - 140.12 cho ông PTS, (sinh năm 1959; địa chỉ: Khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh DB là cha vợ của T) làm phương tiện đi lại. Khoảng năm 2013, ông PTS giao xe 61C1 - 140.12 cho ông PQK (sinh năm

1992; địa chỉ: Khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh DB là con ruột của ông PTS) sử dụng thì bị mất trộm nhưng không trình báo cơ quan công an.

NVU khai: Xe mô tô biển số 61N4 - 7563, số máy 5C64571248, số khung RLCS5C640BY571241 do U mua vào khoảng tháng 02/2016 của một người (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 5.000.000 đồng, việc mua bán không làm thủ tục sang tên theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên có Công văn số 308/CATU ngày 31/10/2017 về việc giao xe mô tô biển số 61N4 - 7563, số máy 5C64571248, số khung RLCS5C640BY571241, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tiếp nhận xe mô tô biển số trên cùng giấy chứng nhận đăng ký xe để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với đối tượng tên Hùng (không rõ nhân thân lai lịch), sử dụng số điện thoại 01889.095.195, bán ma túy cho Nguyễn Văn U, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

Bản Cáo trạng số 164/QĐ-KSĐT ngày 16/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố NVU về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo NVU phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo NVU từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng, số Imel: 358756050378061.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 bì thư dán ký hiệu số 396/M1-PC và 392/M2 màu xanh có dấu vân tay của Nguyễn Văn U, chữ ký người chứng kiến Huỳnh Hữu Hiếu, chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Phú Quý, Đoàn Văn Xứng và hình mộc đỏ niêm phong có mộc dấu niêm phong của Công an phường Tân Phước Khánh và hình mộc dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có trọng lượng sau giám định là: 4,1955 gam (M1-1); 1,1524 gam (M1-2), 0,5385 gam (M2), loại Methamphetamine là đối tượng được hoàn trả theo Kết luận giám định số 396/MT-PC54 ngày 01/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 hộp kim loại màu xanh có dòng chữ DOUBLEMINT;

Trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số Imel: 354434062018562; 01 áo khoác màu trắng, hai bên tay áo có viền đen, phía trước ngực áo phía bên trái có số “07” do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với xe mô tô biển số 61N4 - 7563, số máy 5C64571248, số khung RLCS5C640BY571241 theo lời khai ban đầu của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có liên quan đến vụ mất trộm tài sản xảy ra tại địa bàn thị xã

Thuận An nên cần giao xe mô tô này cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An điều tra, làm rõ.

Tại phiên tòa, bị cáo NVU thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định, kết luận điều tra và cáo trạng truy tố. Bị cáo xác định số lượng ma túy bị cáo tàng trữ để sử dụng và chia lại cho các con nghiện khi có người cần.

Lời nói sau cùng của bị cáo NVU tại phiên tòa: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo trở về gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thẩm quyền: Căn cứ Biên bản phạm tội quả tang ngày 29/8/2017 của Công an phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đối với hành vi tàng trữ trái phép ma túy của NVU, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can là đúng thẩm quyền.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo U đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 29/8/2017, NVU có hành vi tàng trữ trái phép 06 gói ny lon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng đục và 01 gói ny lon miệng kéo dính bên trong, Kết luận giám định số 396/MT-PC54 ngày 01/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận các gói ny lon bị thu giữ là chất ma túy có trọng lượng: 5,9321 gam (M1-1) + 1,4909 gam (M1-2) + 0,7031 gam (M2) = 8,1261 gam, loại Methamphetamine là chất ma túy trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/ NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo U cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Như vậy Cáo trạng số 164/QĐ-KSĐT ngày 16/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố NVU về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo U không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân, bị cáo U có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6]. Căn cứ quyết định hình phạt:

Hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, vi phạm về độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; hành vi này có thể làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến thanh, thiếu niên và có thể làm phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo là người nghiện ma túy, việc sử dụng ma túy của bị cáo làm cho cơ thể dần bị huỷ hoại, tạo gánh nặng cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung, đây cũng là thời gian để giúp bị cáo có thể cai nghiện ma túy.

Theo quy định của Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, mức hình phạt đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy từ 02 năm đến 07 năm; Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy từ 01 năm đến 05 năm, theo nguyên tắc có lợi hơn cho bị cáo được quy định tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 1999, áp dụng khung hình phạt theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo U. Ngoài ra, bị cáo là người không biết chữ cũng ảnh hưởng đến việc nhận thức, điều khiển hành vi của mình.

Như vậy, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[7]. Đối với hành vi của đối tượng có tên Hùng bán ma túy cho NVU tại thị xã Tân Uyên, do hiện tại chưa bắt được Hùng nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra làm rõ.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[9]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng, số Imel: 358756050378061 vì đây là phương tiện bị cáo sử dụng để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ;

Tịch thu tiêu hủy 02 bì thư dán ký hiệu số 396/M1-PC và 392/M2 màu xanh gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 4,1955 gam (M1-1); 1,1524 gam (M1-2), 0,5385 gam (M2), loại Methamphetamine là đối tượng được hoàn trả theo Kết luận giám định số 396/MT-PC54 ngày 01/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương là vật cấm lưu hành; 01 hộp kim loại màu xanh có dòng chữ DOUBLEMINT là vật không còn giá trị sử dụng.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số Imel: 35443406201856201 và một áo khoác màu trắng, hai bên tay áo có viền đen, phía trước ngực áo phía bên trái có số “07” trả lại cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với xe mô tô biển số 61N4 - 7563, số máy 5C64571248, số khung RLCS5C640BY571241 theo lời khai ban đầu của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có liên quan đến vụ mất trộm tài sản xảy ra tại địa bàn thị xã Thuận An nên cần giao xe mô tô này cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An điều tra, làm rõ.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo U phải chịu theo quy định của pháp luật.

[11]. Về kiến nghị: Hội đồng xét xử thấy không có văn bản hành chính hoặc hành vi hành chính nào của cơ quan nhà nước vi phạm nên không kiến nghị.

[12]. Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn: Xét thấy việc tiếp tục tạm giam bị cáo là cần thiết để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không thay đổi hoặc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo NVU phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo NVU2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/8/2017.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng, số Imel: 358756050378061;

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì thư dán ký hiệu số 396/M1-PC và 392/M2 màu xanh có dấu vân tay của NVU, chữ ký người chứng kiến Huỳnh Hữu Hiếu, chữ

ký cán bộ niêm phong Nguyễn Phú Quý, Đoàn Văn Xứng và hình mộc đỏ niêm phong có mộc dấu niêm phong của Công an phường Tân Phước Khánh và hình mộc dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có trọng lượng sau giám định là: 4,1955 gam (M1-1); 1,1524 gam (M1-2), 0,5385 gam (M2), loại Methamphetamine là đối tượng được hoàn trả theo Kết luận giám định số 396/MT-PC54 ngày 01/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 hộp kim loại màu xanh có dòng chữ DOUBLEMINT

Trả lại cho bị cáo NVU: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số Imel 35443406201856201 và 01 áo khoác màu trắng, hai bên tay áo có viền đen, phía trước ngực áo phía bên trái có số “07”.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên).

Giao xe mô tô 61N4 - 7563, số máy 5C64571248, số khung RLCS5C640 BY571241 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An để điều tra, làm rõ hành vi trộm cắp tài sản.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo NVU phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương
- VKSND tỉnh Bình Dương
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên
- Công an thị xã Tân Uyên
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Bích Huệ